

THÔNG BÁO

V/v phân công giáo viên, nhân viên làm thêm giờ đón sớm trẻ mẫu Tháng 2/2019 Năm học 2018 - 2019

Thực hiện Công văn số 2292/SGDĐT-KHTC ngày 05/9/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh về việc “Hướng dẫn thực hiện các khoản thu, chi ngoài ngân sách, chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong cơ sở giáo dục năm học 2018-2019;

Thực hiện hướng dẫn số 902/PGD&ĐT ngày 06/9/2018 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều về việc Hướng dẫn triển khai thực hiện các khoản thu, chi ngoài ngân sách, chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong các trường MN, TH, THCS trên địa bàn thị xã năm học 2018 - 2019,

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường.

Trường Mầm non Thủy An phân công cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường làm thêm đón sớm trẻ mẫu tháng 02/2019 cụ thể sau:

TT	Họ và tên	Các ngày làm thêm trong tháng	Chức vụ	Quản lý điểm, lớp, công việc	Thời gian				Tổng số giờ làm 1 ngày	Tổng số giờ làm 1 tháng	Ghi chú
					Sáng		Chiều				
					Từ giờ	Đến giờ	Từ giờ	Đến giờ			
1	Nguyễn Thị Sáu	11,13,14,18,19,21,22,26,27	Hiệu trưởng	Trực quản lý chung, trực điểm Trung Tâm	6h30	7h30			1 giờ	9	
2	Lê Thị Làn	12,13,15,18,20,21,25,26,28	P. hiệu trưởng	Trực quản lý điểm Trung Tâm			15h30	16h30	1 giờ	9	
3	Đỗ Thị Mừng	11,12,14,15,19,20,22,25,27, 28	P. hiệu trưởng	Trực quản lý điểm lẻ An Biên	6h30	7h30	15h30	16h30	1 giờ	10	
4	Nguyễn Thị Huyền	11,12,13,14,15,18,19,20,21, 22,25,26,27,28	Giáo viên	Lớp MG 5 tuổi A1	6h30	7h30			1 giờ	14	
5	Trần Thị Dung	11,12,13,14,15,18,19,20,21, 22,25,26,27,28	Giáo viên	Lớp MG 5 tuổi A1			15h30	16h30	1 giờ	14	
6	Nguyễn Thị Thu	11,12,13,14,15,18,19,20,21, 22,25,26,27,28	Giáo viên	Lớp MG 5 tuổi A2	6h30	7h30			1 giờ	14	
7	Trần Thị Bền	11,12,13,14,15,18,19,20,21, 22,25,26,27,28	Giáo viên	Lớp MG 5 tuổi A2			15h30	16h30	1 giờ	14	
8	Chu Thị Hoài Giang	11,13,14,18,19,21,22,26,27	Giáo viên	Lớp 4 tuổi A1	6h30	7h30	15h30	16h30	1 giờ	9	
9	Bùi Thị Minh Thủy	12,13,15,18,20,21,25,26,28	Giáo viên	Lớp 4 tuổi A1	6h30	7h30	15h30	16h30	1 giờ	9	
10	Nguyễn Thị Vân Anh	11,12,14,15,19,20,22,25,27, 28	Giáo viên	Lớp 4 tuổi A1	6h30	7h30	15h30	16h30	1 giờ	10	
11	Nguyễn Thị Kim Oanh	11,13,14,18,19,21,22,26,27	Giáo viên	Lớp 3 tuổi A1	6h30	7h30	15h30	16h30	1 giờ	9	
12	Trần Thị Hiền	12,13,15,18,20,21,25,26,28	Giáo viên	Lớp 3 tuổi A1	6h30	7h30	15h30	16h30	1 giờ	9	
13	Hoàng Thị Bình	11,12,14,15,19,20,22,25,27, 28	Giáo viên	Lớp 3 tuổi A1	6h30	7h30	15h30	16h30	1 giờ	10	
14	Nguyễn Thị Thắm	11,12,13,14,15,18,19,20,21, 22,25,26,27,28	Giáo viên	Nhóm trẻ A1	6h30	7h30	15h30	16h30	1 giờ	14	
15	Nguyễn Thị Nhung	11,12,13,14,15,18,19,20,21, 22,25,26,27,28	Giáo viên	Nhóm trẻ A1	6h30	7h30	15h30	16h30	1 giờ	14	
16	Nguyễn Thị Thu Huyền	11,13,14,18,19,21,22,26,27	Giáo viên	Lớp 5 tuổi A3	6h30	7h30	15h30	16h30	1 giờ	9	
17	Võ Thị Cái	12,13,15,18,20,21,25,26,28	Giáo viên	Lớp 5 tuổi A3	6h30	7h30	15h30	16h30	1 giờ	9	
18	Nguyễn Thị Anh	11,12,14,15,19,20,22,25,27, 28	Giáo viên	Lớp 5 tuổi A3	6h30	7h30	15h30	16h30	1 giờ	10	
19	Nguyễn Thị Hải	11,13,15,18,20,22,25,27	Giáo viên	Lớp 5 tuổi A3	6h30	7h30	15h30	16h30	1 giờ	8	
20	Nguyễn Thị Thùy	11,14,18,21,25,28	Giáo viên	Lớp 4 tuổi A3	6h30	7h30	15h30	16h30	1 giờ	6	

TT	Họ và tên	Các ngày làm thêm trong tháng	Chức vụ	Quản lý điểm, lớp, công việc	Thời gian				Tổng số giờ làm 1 ngày	Tổng số giờ làm 1 tháng	Ghi chú
					Sáng		Chiều				
					Từ giờ	Đến giờ	Từ giờ	Đến giờ			
21	Nguyễn Thị Hà	12,14,15,19,21,22,26,28	Giáo viên	Lớp 4 tuổi A3	6h30	7h30	15h30	16h30	1 giờ	8	
22	Chu Thị Quyên	12,13,19,20,26,27	Giáo viên	Lớp 4 tuổi A3	6h30	7h30	15h30	16h30	1 giờ	6	
23	Nguyễn Thị Nghĩa	11,12,13,14,15,18,19,20,21,22,25,26	Nhân viên hành chính	Làm hồ sơ, tổng hợp sĩ số ăn các điểm, cùng nhân viên y tế giám sát nhận thực phẩm, cùng bộ phận CM tổng hợp chấm công đón sớm trả muộn	6h30	7h30			1 giờ	12	
24	Nguyễn Thị Nhân	11,12,13,14,15,18,19,20,21,22,25,26	Nhân viên y tế	Trực y tế, nhận thực phẩm + Thu tiền	6h30	7h30			1 giờ	12	
25	Đương Xuân Dân	27,28	Nhân viên Kế Toán	Làm hồ sơ			15h30	16h30	2 giờ	4	
	TỔNG CỘNG									252	

Nơi nhận:

- Cán bộ, GV,NV trường (T/h);
- Lưu hồ sơ trường, VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Sáu